

Số: 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021; Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ (sửa đổi lần 6) của Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, ngày 24/5/2023 của Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình.

Ngày 24/5/2023, tại KS Hải Âu, 489 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty CP Thủy điện Định Bình được tổ chức với sự tham gia của 65 cổ đông sở hữu/ủy quyền 6.949.028 cổ phần chiếm 84,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo, Tờ trình và miễn nhiệm, bầu cử TV HĐQT, BKS Nhiệm kỳ 2023 -2028, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội đã thông qua các vấn đề sau:

**Vấn đề 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch công tác năm 2023

Đại hội đã thông qua vấn đề 1 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 2:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Đại hội đã thông qua vấn đề 2 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 3:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Đại hội đã thông qua vấn đề 3 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023**

Đại hội đã thông qua vấn đề 4 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022:**

1. Lợi nhuận ròng chưa phân phối chuyển sang năm 2022 : 3.848.375.664 đồng
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 : 36.067.105.281 đồng
3. Lợi nhuận phân phối năm 2022 { (1) + (2) } : 39.915.480.945 đồng
4. Trình việc phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:
  - 4.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2022 {5% x (2)} : 1.803.355.264 đồng  
(Thực hiện theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ)
  - 4.2 Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế : 538.942.000 đồng  
(Thực hiện theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ)
  - 4.3 Phân phối cổ tức năm 2022 là 40% tương đương : 32.920.000.000 đồng  
(Năm 2022 Công ty đã thực hiện tạm ứng từ kết quả kinh doanh năm 2022 là 03 đợt với tổng tỉ lệ 40% theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ).
  - 4.4. Lợi nhuận năm 2022 chuyển sang năm 2023 : 4.653.183.681 đồng

Đại hội đã thông qua vấn đề 5 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 6: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:**

- 1: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 68.074.030.000 đồng
2. Tổng chi phí : 29.962.350.000 đồng
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN : 30.489.344.000 đồng

Đại hội đã thông qua vấn đề 6 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 7: Thông qua Phương án lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2023 theo phương án 1: do HĐQT đề xuất**

1. Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách : 10.000.000đồng/người/tháng
  2. Thù lao Thành viên HĐQT : 7.000.000đồng/người/tháng
  3. Lương Trưởng BKS Chuyên trách : 14.500.000đồng/người/tháng
  4. Thù lao Thành viên BKS : 5.000.000đồng/người/tháng.
  5. Thù lao người quản trị và thư ký Công ty : 5.000.000đồng/người/ tháng.
- Tổng cộng: 810.000.000đồng/năm. (Bằng chữ: Tám trăm mười triệu đồng chẵn)

Bên cạnh đó HĐQT, BKS còn được thưởng từ kết quả hoạt động theo quy chế của Công ty. Chi phí này chưa bao gồm BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và các chế độ khác chi cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách mà Công ty phải thực hiện theo quy định của pháp luật.





Đại hội đã thông qua vấn đề 7 với số phiếu tán thành là 4.764.880 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,57% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 8: Thông qua Phương án kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 theo phương án 1: do HĐQT đề xuất**

- |   |  |
|---|--|
| 1. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023         | : 30.489.344.000 đồng                  |
| 2. Lợi nhuận để lại các năm trước           | : 4.653.183.681 đồng                   |
| 3. Lợi nhuận năm 2023 phân phối ((1)+(2))   | : 35.142.527.681 đồng                  |
| 3.1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi ((5%)*(1))    | : 1.524.467.200 đồng                   |
| 3.2 Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế | : theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ. |
| 3.3 Phân phối cổ tức là 40% tương đương     | : 32.920.000.000 đồng                  |
| 4. Lợi nhuận năm 2023 để lại cho năm sau    | : 698.060.481 đồng                     |

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, tùy theo tình hình SXKD thực tế của Công ty quyết định tỷ lệ, thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức, các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2023 để thực hiện tạm ứng bằng tiền không vượt quá 40% và thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2017.

Đại hội đã thông qua vấn đề 8 với số phiếu tán thành là 4.749.778 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,35% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 9: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu sau để thực kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023:

1. Công ty TNHH kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.
2. Công ty TNHH Kiểm toán DTL miền Trung;
3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
5. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM;
6. Công ty TNHH Kiểm toán – Kế toán AAC

Đại hội đã thông qua vấn đề 9 với số phiếu tán thành là 6.949.028 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Vấn đề 10: Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028:**

STT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
<b>I. Danh sách HĐQT</b>				
1	Thái Văn Thắng	TV HĐQT	12.016.558	172,92
2	Nguyễn Tiến Hải	TV HĐQT	7.205.756	103,69
3	Phạm Như Hoàng	TV HĐQT	5.411.432	78,03
4	Nguyễn Thị Ánh	TV HĐQT	5.268.496	75,92



	Tuyên			
5	Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT	4.802.807	69,11
<b>II. Danh sách BKS</b>				
1	Tăng Trần Nhân	TV BKS	7.565.489	108,91
2	Trần Xuân Toàn	TV BKS	7.359.784	105,90
3	Lê Thị Xuân Loan	TV BKS	5.885.224	84,72

**Điều 2:** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên để triển khai thực hiện theo đúng pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 3:** Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- UBCKNN; Sở GDCKHN (để CBTT);
- Trung tâm lưu ký CK;
- Ban kiểm soát;
- Hội đồng quản trị;
- Ban giám đốc;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**THÁI VĂN THẮNG**

